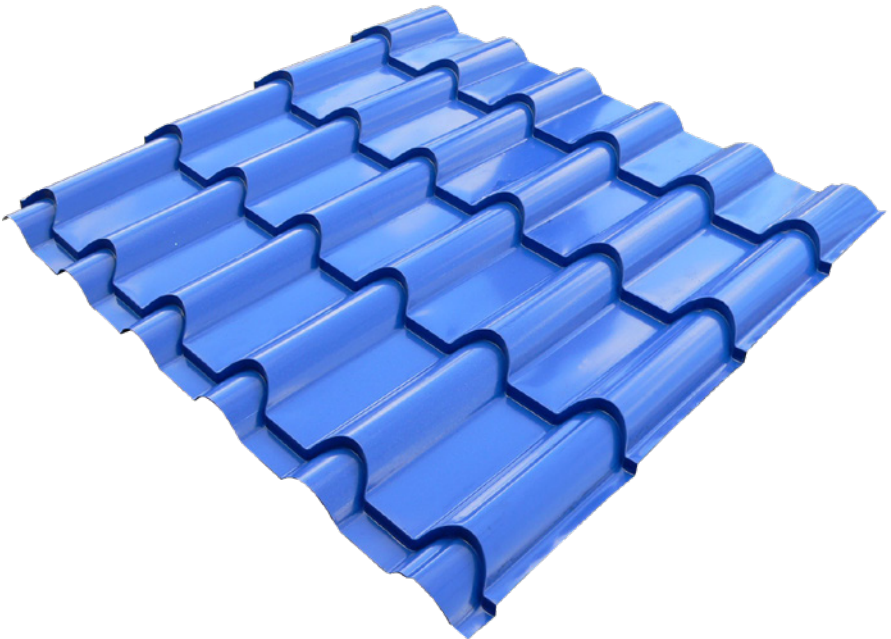




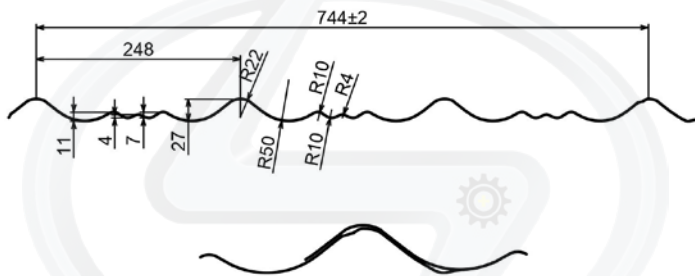
SAIGONMACHINE

**CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN**  
SAIGON INDUSTRIAL METALLIC CO.,LTD

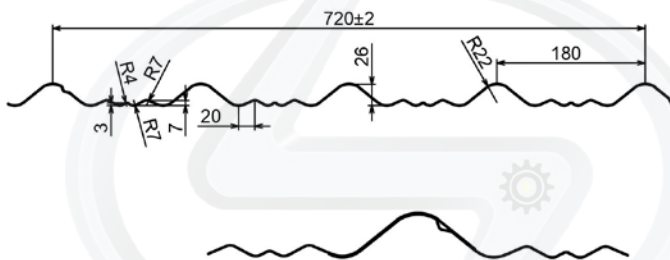
# **TỔNG HỢP BIÊN DẠNG**



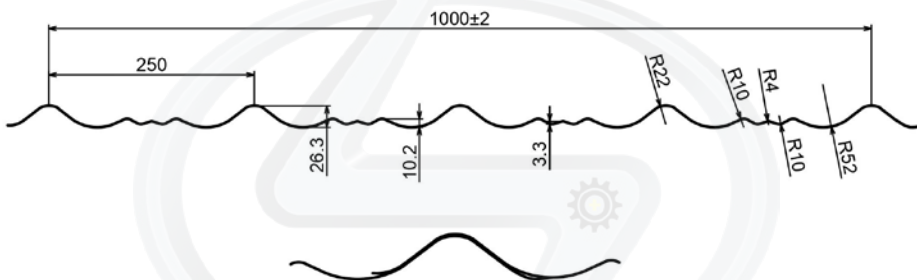
**TÔN SÓNG NGÓI**  
Roof tile



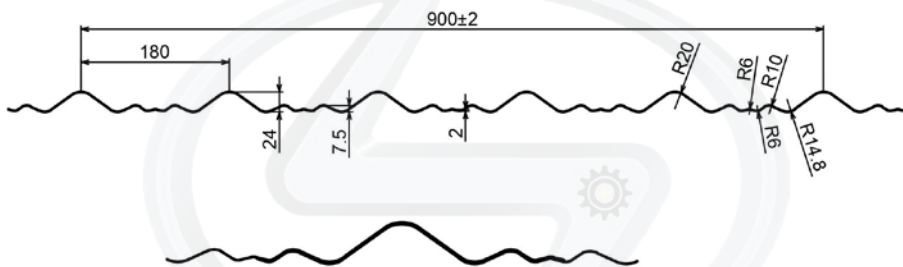
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-4S TÂY-K914</b>	744	914	0.3÷0.6



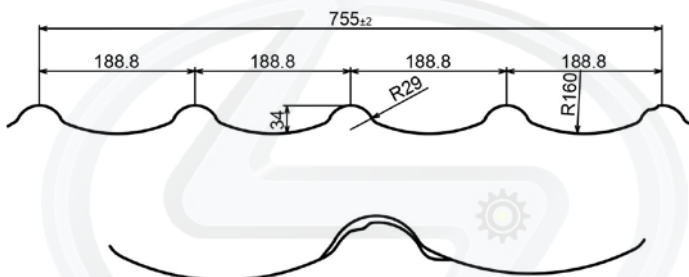
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-5S TÂY-K914</b>	720	914	0.3÷0.6



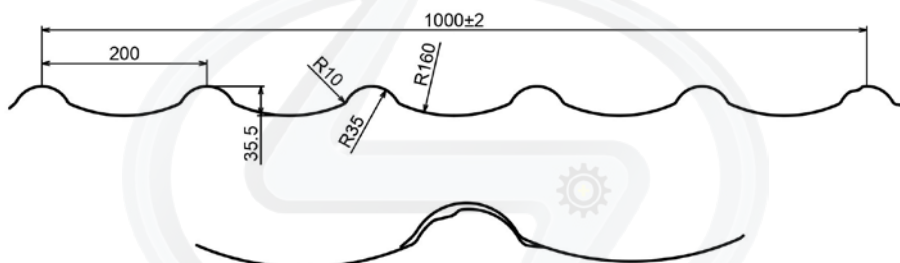
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-5S TÂY-K1200</b>	1000	1200	0.3÷0.6



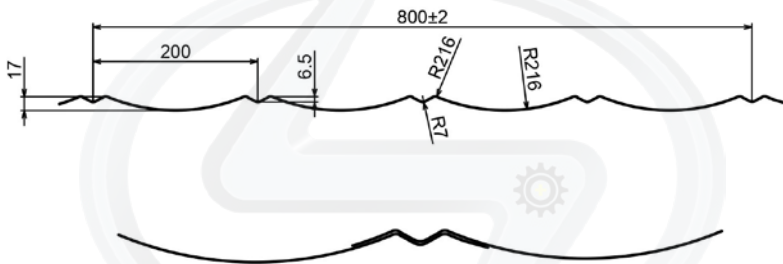
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-6S TÂY-K1200</b>	900	1200	0.3÷0.6



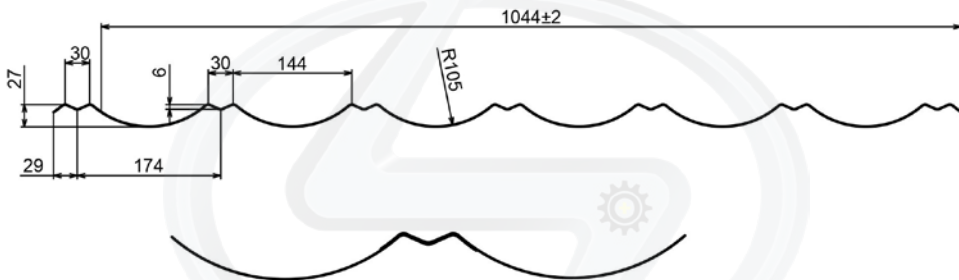
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-5S TRÚC-K914</b>	755	914	0.3÷0.6



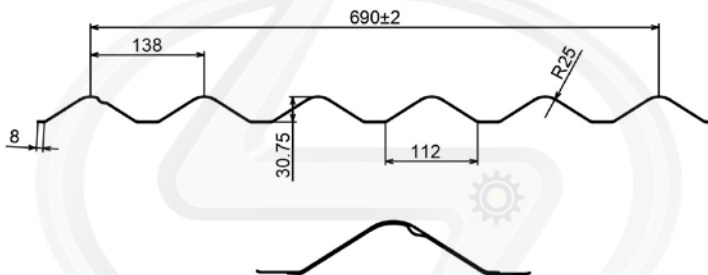
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-6S TRÚC-K1200</b>	1000	1200	0.3÷0.6



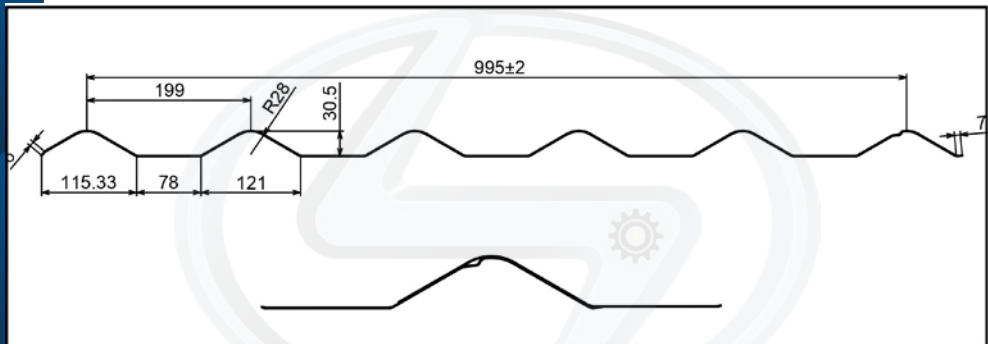
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-5S INDO-K914</b>	800	914	0.3÷0.6



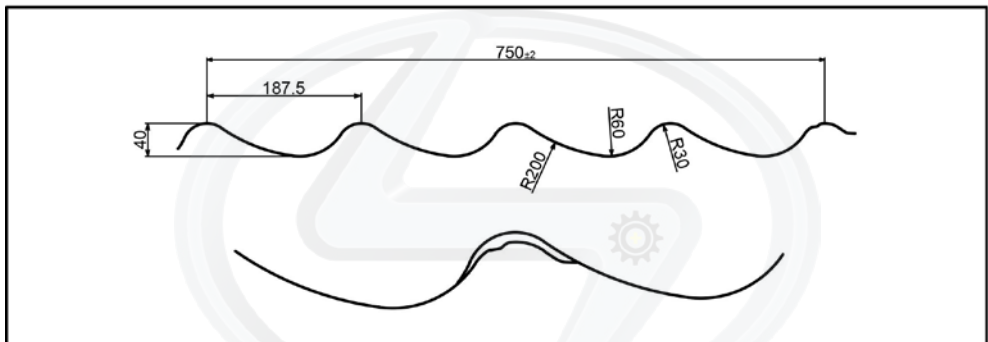
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-6S INDO-K1200</b>	1044	1200	0.3÷0.6



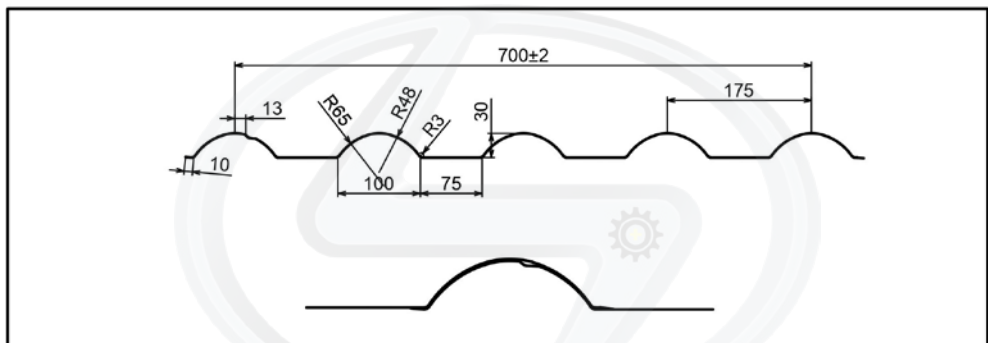
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-6S BLUCOPESE-R25-914</b>	690	914	0.3÷0.6



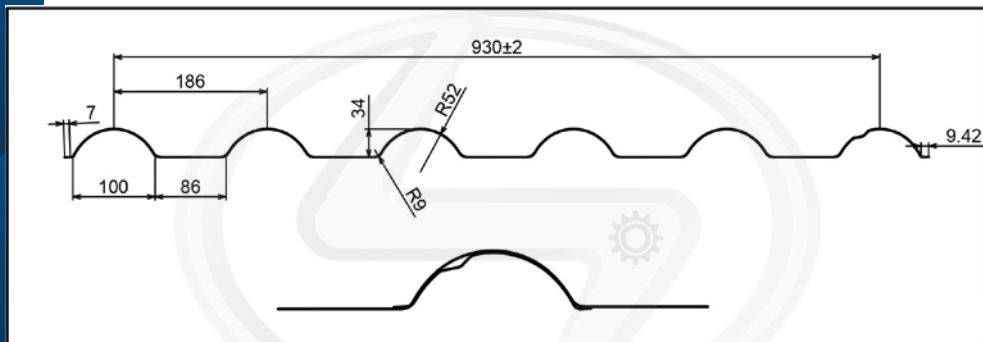
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-6S-VENIS-K1212</b>	995	1212	0.3÷0.6



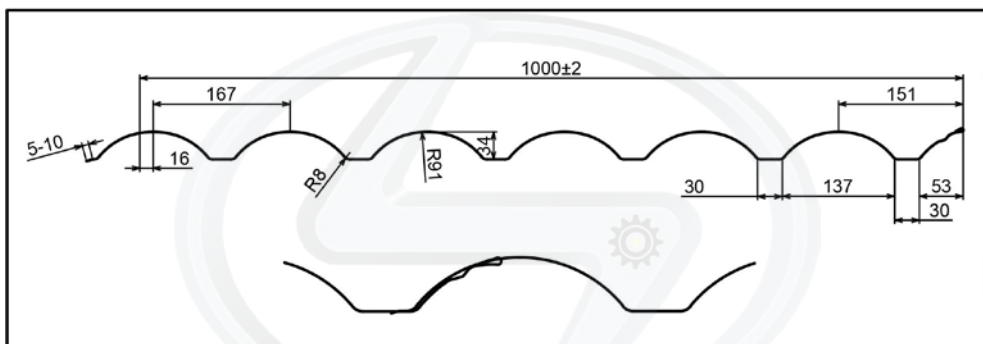
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-5S-NGHIÊNG-K914</b>	750	914	0.3÷0.6



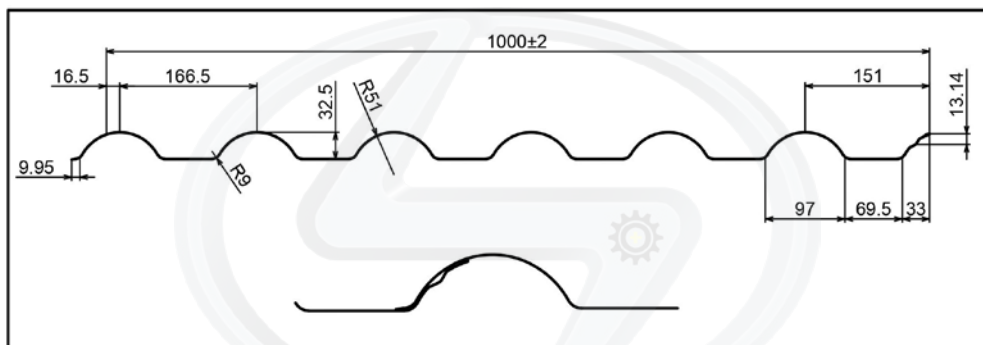
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-5S-SAKURA-R48-K914</b>	700	914	0.3÷0.6



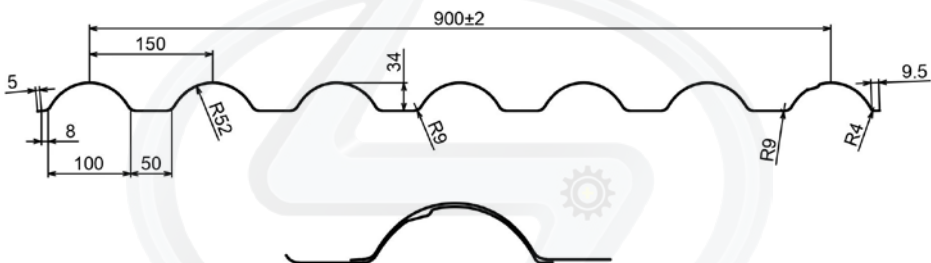
Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-6S RUBY-1200</b>	930	1200	0.3÷0.6



Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-6.5S CPAC-K1200</b>	1000	1200	0.3÷0.6



Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-6.5S RUBY-K1200</b>	1000	1200	0.3÷0.6



Kiểu (Biên dạng) Model	Hữu dụng (mm) Cover width	Khổ tôn (mm) Coil width	Bề dày (mm) Thickness
<b>SGM-7S RYBY-K1200</b>	900	1200	0.3÷0.6

CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN  
**SAIGON INDUSTRIAL METALLIC CO., LTD**



**SAIGONMACHINE**

Địa chỉ: Lô 12A, đường số 9, Khu Công Nghiệp Tân Tạo,  
Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh

Website: [www.saigonmachine.vn](http://www.saigonmachine.vn) - Email: [info@saigonmachine.vn](mailto:info@saigonmachine.vn)

Điện thoại: (08) 5425 7575 - 5425 7979 - Fax: (08) 5425 8989 - HOTLINE: 0932 000 999